**Nhóm 23**

**Đề tài: Phát triển service xử lý và lưu trữ video**

**Họ và tên: Nguyễn Minh Sơn**

**MSSV: 20110713**

**Milestone 2**

**Task 3: Đặc tả usecase chỉnh sửa độ phân giải video**

|  |  |
| --- | --- |
| **Use Case ID** | UC-3 |
| **Use Case Name** | Chỉnh sửa độ phân giải video |
| **Description** | Chỉnh sửa độ phân giải của video trong 1 project |
| **Actor (s)** | Người dùng |
| **Pre –Condition(s)** | Có project\_id của project đã được tạo |
| **Post –Condition(s)** | Video được chỉnh sửa và lưu vào CSDL |
| **Basic flow (s)** | 1. Actor chạy project và truy cập địa chỉ **http://127.0.0.1:5050/swagger** 2. Actor chọn API method PUT: /**projects/{projectId}** 3. Hệ thống hiển thị thông tin API tương ứng đó 4. Actor chọn **Try it out** 5. Actor nhập tham số **Id** của project vào trường **project\_id** 6. Actor nhập tham số **scale** (kích thước chiều dài khung hình video) cần chỉnh vào trường **action** 7. Actor nhấn **Execute** 8. Yêu cầu được gửi lên hệ thống 9. Hệ thống chỉnh sửa độ phân giải của video trong project tương ứng và lưu vào CSDL 10. Hệ thống trả về dữ liệu 11. Hiển thị thông tin trạng thái video sau khi gửi yêu cầu chỉnh sửa |
| **Alternative Flow(s)** | 7.1. Actor chọn Cancel, hệ thống đóng form, Actor quay lại bước 3 |
| **Exception Flow(s)** | 7.1. Actor chưa nhập **project\_id** hoặc tham số **action**, hệ thống thông báo lỗi, Actor quay lại bước 4 |